

TRẦN ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LÝ

Cổ bản nhứt trình

Trọn năm.....5\$00

Sáu tháng.....3 00

Những bài gửi đến không
đăng lên báo được thời
không lệ trả lại, xin các
ngài lưu ý.

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGŨ DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG— Boulevard Delanoue—CantHo

TRƯƠNG-QUANG-TIẾN
CHỦ ĐÓNG

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình xin đề thơ
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số tiền
luôn, bốn-quán lấy làm
thâm cảm.

NGƯỜI DÒI VỚI ĐỒNG TIỀN

Đồng tiền! Ai còn lạ gì đồng tiền!
có tiền mua tiên cũng được mà hết
tiền rồi trắng-sì cũng nằm co. Vậy đồng
tiền đối với đời thật là cần-yếu lắm,
không một lúc nào mà đời không nhớ
đến đồng tiền; giả như trên thế-giới
mà có một ngày nào hết tiền ngang đi,
thời ngày ấy thật là một ngày thế-lương
thảm-dạ quá, các công-xưởng không
còn thấy thấy thợ lui tới nữa, các nha-
môn không còn thấy quan chức ra vào
 nữa, mà thiên-phương bách-kế cũng
đều phải ngưng trệ lại hết, dường ấy
đã biết cái thế-lực đồng tiền, thật là
manh-mẽ thay!

Hàng ngày ta được mướn-kịch lắm
chuyện dở-dang, nào là vợ bỏ chồng,
con nghịch cha, nào là anh em bất hòa,
bầu bầu thất tín, tuy biết bởi nhiều cớ,
nhưng cái cớ xô-dẩy nhau, ganh-ghét
ghau và đáng-tiền-đồng bạc lại chiếm
một phần khá to. Ấy vậy đồng tiền
hẳn cũng có tội to lắm chứ? Cái đó chưa
biết. Này ta cần xét: kià trong gia-đình,
luân-thường đả ngược, đạo-nghĩa suy-
vi, những cái gương thất tiết vô tình
bằng xảy ra đó, cũng vì đồng tiền nó
ám-múi lòng người. Mà ngoài xã-hội
lại sanh ra trộm cướp giết người đoạt
của, những điều phản hạo lừa dối,
tranh-canh nhau hoặc ở trong nghề-
nghiệp, hoã ở về danh-giá mà bái nhau
cho khổ thống, cho lãng-lạc đi, thật
cũng không ngoài cái chủ-nghĩa kim-
tiền vậy.

Đến như nói cho rộng nữa thời thế-
giới mà tranh-cạnh nhau, giành-dứt
nhau ở trong trường sanh-kế, cái cơ
manh-thắng yếu thua, khôn sống bồng
thác, cho đến lòng tham-tàng bạo-ngược
càng lừng-láy vô giới-hạng, sanh ra
những cuộc chiến-dấu kịch-liệt cái
thân con người mảnh-mảnh như sợi
chỉ mà xông-lược ở trong trường gió
dạo mưa tên, làm nên những đồng-thầy
biến máu, ghê-gớm đến thế nào, thời
cũng chỉ vì tham-lam đồng bạc trắng.
Nương cái cơ thất bại, để có mấy ai tiên
đoán cho nhảm. Kià như trận giặc vừa
qua, người A-lơ-mỗ vì tức tham không
đấy, cố muốn tóm thâu giang-san vô-
trụ về một tay, nên diễn ra một tấn bi-
kịch trót hẳn năm trường, làm cho khốc
lại sanh-liệt, đảo-huyền thiên-hạ. Thế
mà như nguyện như thử, thiên lý dĩ
nhiên, kết cuộc rồi, công-lý thắng-cường-
quyển, cái bụng tham-lam vô độ kia
hóa ra đường-dương ngo-ngắt, bao nhiêu
hệ-vọng đều tiêu tang đi mất như bọt

sả-bông.

Ồi! đồng bạc kia độc-hiểm lắm thay!
xuôi-giục lòng người xu-hướng theo
những điều vô-liêm-sì, vô đạo-nghĩa
như trận dọc-ngang trời lộng, vùng-
vẫy bề khơi, mà đời hóa ra một cái sân-
khấu ô-hé những nỗi thất bại, đáng
cho người thâm mục thương tâm! Như
vậy đồng bạc há lại không có tội gì với
đời ư? Chưa quyết được. Vì sao thế?
Vì rằng còn những lẽ dưới đây.

Không có đồng bạc thời người ta
không làm sao sống được, cái đó thật
là sự-cố-nhiên, tương-ai cũng biết.
Chỉ như đời thương-cổ, người ta chưa
bày dùng tiền bạc mà mua chắt những
món cần dùng, thời lại dùng món này
đổi lẫn với vật kia, theo thế-lệ như
định. Như một gia-lũ là một gia-muối,
một xấp vải là bấy cần đường vân vân;
(tuy theo môn, một tía, muối, vải, đường
kia thế cho cái địa-vị tiền bạc ngày
nay cũng vào đó. Nhưng đến sau,
người ta xem chừng cách đổi ấy có
nhiều nỗi bất tiện mà vùng-vé quá nên
mới bày dút ra bạc thứ này thứ kia,
lại giấy bạc này bạc khác.

Hiện thời sự giao-thông bốn biển đã
mở rộng, thế-giới đi lại như người
trong một nhà, thời sự đổi chắt món
này với món kia như khi trước, thật
không thể ứng-dụng được nữa, vì rằng
chờ chuyên đi ngỗng-nguộc như vậy
thật là bất tiện quá, lại nhảm xư này
đùng món này mà không dùng món kia,
xư kia dùng món kia mà không dùng
món nọ thời làm sao đổi chắt nhau
được.

Người ta lại còn kiếm thế cho giản-tiện
hơn nữa, là không phải đem bạc theo
mình, mà như từ Nam-kỳ ta muốn sang
Pháp hoã: du-học, hoặc du-lịch thì cứ
gửi tại nhà Ngân-hàng Saigon, rồi cầm
chèques qua tại ngân-hàng bên Pháp
lãnh. Người ta lại bày cho gửi mandat
lại sở đây thép hầu hàng hoá có thể
bán dừ này qua xư kia, người gửi chắt
ý có nhà đây thép bảo lãnh, không phải
mang đồng bạc đi mà e những nỗi may
rủi dọc đường, người bán (theo cách
lãnh hóa giao ngân) cũng tin cậy ở nhà
giấy thép hầu hàng đã gửi, bạc
chưa trao, nhưng cũng nhờ nhà giấy
thép đôi họ cho, có lo gì thất-lạc.

Đời bây giờ thật có trăm phương
ngàn kế làm cho đồng bạc lưu-chuyển
đi, mà sự lưu-chuyển càng giản-tiện
chừng nào thời người đời lại càng xô-
đẩy nhau về đồng bạc chừng ấy. (Chà
thay!

(còn nữa)

HAI NGƯỜI NÊN CỬ

Ngày hôm nay cũng là cận ngày sắp

cử 2 vị Hội-đồng quản-hạt, chúng ta là
cử-tri, thế thì cái phận-sự của chúng
ta đã đến ngày phải thi-thố làm làm sao
cho ứng-hiệp những việc mà chúng ta
đã định-ninh thố lòng từ ngày chúng ta
tiếp cận là thiếp (carte) đứng tên vào
hàng cử-tri kỳ này. Chúng ta vẫn biết
việc chúng ta phải làm hôm nay là quan-
trọng, ta chẳng nên tiêu-lòng theo lời
cảm đó mà làm chuyện bất-chánh, ta
chẳng nên vì tiền bạc rượu trà mà làm
càng không suy-trước nghĩ-sau, ta cứ
để nơi trí khôn ta hoải cho đến giờ ta
cắm lá thăm mà bỏ vào thùng rằng: ta
thay thế cho nhiều đồng-bào ta đến đây
mà chọn một vị Đại-biểu có đủ tài-trí
để mở-mang đường tấn-hóa, giữ-giữ
quyền lợi cho xứ ta.

Trong 4 quận kia thì về phận-sự của
cử-tri mỗi quận lo lấy, song chúng ta
cứ chờ sao cuộc tuyển-cử này cho tổ-
hợp với lời kích-bát của các báo trong
mấy tháng này, nhất là lời lời mới gần
kể ra trên đây, thì chúng ta có lẽ được
hạnh-phúc mà có Đại-biểu đủ tài-trí nơi
nghi-viện đó.

Quận Cánh-thơ—Sóc-trăng—Bá-liêu đây,
hiện nay có 7 vị đã đứng tên vào sổ
chọn ra một ứng-cử. Trong 7 vị này,
chúng ta phải chọn lấy 2 mà thôi. Thế
thì chúng ta tưởng cũng chẳng khó chi
mà chọn không dưng 2 vị tài-bộ hơn.
Đã biết bỏ ra mặt chịu cử chức Hội-
đồng quản-hạt thì phải có đủ tài-trí mới
đảm, nhưng mà trong 7 vị tài-trí này ta
lựa vị nào trội hơn ta cử.

Chúng ta đã chọn rõ ông Võ-văn-Thơ
là một người Tây học có tiếng, trước
kia ông giúp việc nhà-nước từng chánh
sở Đệ-Hình gần trọn 30 năm, được phần
trí-sì. Ông là một người chẳng những
có tài-bộ mà thôi, lại tánh-tình lương-
hậu, hay làm những việc hữu-ích cho
đời. Chúng ta được thấy những việc
hữu-ích của ông làm từ ngày ông được
bỏ về Tòa-án Cánh-thơ đến nay: 1° Hội
Khuyến-học, ông dạy công soạn lập, 2°
Hội Canh-nông tương-lễ ngân-hàng,
cũng bởi nhờ ông khởi đoan ngày nay
mới được đồ-sơ như vậy. Từ ngày ông
trí-sì hồi-hưu, ông thường đem tâm chí
làm việc hữu-ích làm ra cho đời, như
là Hội Nghĩa-địa và nhà Am-công của
người Anam tại CantHo, tuy vào ngày
nay vẫn còn điều-trì, song chắc là nơi
tạ ông ta điều-lệ (statue) người xướng cuộc
đo, con một việc to-lạt của ông làm rất
ưu-ưu cho đoan em trẻ là nhà trường
Võ-Văn, ông cũng quản-tôn-púi là chủ-
cư một lòng tình nguyện phải giúp-
cho đời, ông lại có chí diu-thương, hay
qua uảng này, hiệp hàng kia, thế ông
quyết cái quyền lợi của xứ mình, chẳng
dành để cho kẻ khác thâu-thủ.

Tổng-kết: ông Võ-văn-Thơ thật là
người đủ tài-trí, tình-trái việc đời
trước mắt chúng ta thường thấy ông

làm những điều hữu-ích đáng khen. Vậy
chúng ta nên cử ông Võ-văn-Thơ làm
Đại-biểu cho chúng ta thì chúng ta sẽ
thấy điều hữu-ích của ông và của ông
Trần-khắc-Nhượng đã tình làm được mở
mang thêm bề canh-nông thiếp-nghiep
trong 3 tỉnh Cánh-thơ—Sóc-trăng—Bá-liêu
theo chương-trình của 2 ông sắp đặt.

Ông Trần-khắc-Nhượng hiện-chủ tại
Bá-liêu, 10 năm giúp việc cùng nhà-
nước tại Bá-liêu, được tiếng tốt, bởi
thiếu người quản-nghiep cho ông, nên
ông phải từ quan về coi-sóc ruộng vườn.
Ông thật là một nhà-cư-phú ở Bá-liêu,
táo-hay trọng-nghĩa, thấy điều phải
đúng khó nhọc cách nào, ông cũng công-
nỗ làm cho thành mới chịu. Ông có một
người con trai là ông Trần-văn-Tý hiện
kim làm quan Tòa tại Saigon. Ông thật
là một nhà-giàu sang, nay ông ra chịu
cử chức Hội-đồng quản-hạt này, là ông
vì công-ích, chỉ muốn đầu-lương hiệp-chí
cùng ông Võ-văn-Thơ được lo bề canh-
nông tấn-hóa là mối việc đầu ở ballab
Hậu-giang này.

Dầu-cư trong 3 tỉnh Cánh-thơ—Sóc-trăng
—Bá-liêu, nếu được 2 ông nói trên đây
thế một nơi Nghi-viện, thì rất may mắn
lắm. Vậy chúng ta nên chọn ông Võ-văn-
Thơ và ông Trần-khắc-Nhượng làm
chức Hội-đồng quản-hạt kỳ này là
phải hơn.

Một bạn Cử-tri

Luận về Kỵ-Nữ nhà Nam

Nghĩ lại, nước nào, dân-lộc nào cũng
có đầy thanh-lâu, nười kỵ-nữ. Thử xem
trong mấy thành lớn như Saigon, Chợ-
Lớn, cũng khắp hạt trong nước ta, đều
có nhà kỵ-nữ Anam đã được khách
đa tình, tiếp người yêu sắc. Đã nói,
nước nào cũng có kỵ-nữ, nhưng chẳng
phải như bọn kỵ-nữ nhà Nam ta vậy (Ấy
là muốn nói phần đông đó thôi.)

Người—Ấy muốn nói người kỵ-nữ
ngoại-quốc—cũng đem thân bán-phần
buồn hương, đưa đó mấy mả, để biết
phép-lịch-sự (civilite). Như có khách đến
giữn nguyệt, có kẻ đến chơi hoa, thời
cách tiếp-rước người phải diện, ăn nói
thanh-trang, đứng đi lễ-chính, tuy
càng kỵ-nữ mạt-dầu coi như gái nhà
phật-đuyết, dùng bực-trâm-anh đó vậy.

Chờ có phải như, phần nhiều—không
phải nói chung—bọn kỵ-nữ nhà Nam
ta chẳng giữ phép nước tuyệt-quan, làm
những điều tối-lệ. Ngay thì to đánh
phấn, thoa son, áo quần nổi giắt, tối lại,
lớp ngồi trước cửa, lớp đứng đón-dang
trông cho khách đi ngang, với tay nư
kéo. Thậm chí những đấng lão-thành
mấy trang tuổi trẻ, hề thấy thì kéo thì
lời, miệng nói là-lời, choáng tay nư lại.
Bọn kỵ-nữ mà gặp kẻ biết-luật, người
thạo-đời thì chẳng dám ngóh-ngang
đó lời mới thính, kêu gọi trên-cười
chí như người gặp kẻ quá-ruộng, lại

nhứt là gặp khách-trú đi ngang, chỉ cho
khỏi nó kéo lại, kéo lại, nư trên đó
dưới, may mà gặp người thấy hoa
muốn biết mới hoa thì thuận theo
ý chúng nó, bằng có kẻ ngán-ngám
hông-trán, đã thêm hoa-nguyệt, chẳng
kháng-ý theo, bọn nó lại cao giọng làm
lời, nhứt người—quá-tiến! Ồi! thấy mà
buồn cho thế sự, thấy mà hỏ cho người
minh. Vì sao bọn Ấy dám cả gan mắng
nhỉt người quê-bè, cao giọng làm
lời, cùng người khách lạ, lại có khi si-
mạ kẻ từ-từ đi ngang??? Ấy—chàng lạ,
bối-hoạn—nhứt là Tà-Nà (Tà-kê)
không biết nghiêm-ran; lại thường có
núi bọn du-côn, mượn quán dăng-
diêm. Bọn Ấy đó mà chi? Ấy là bọn đống
cửa, rút câu đó vậy. Như người vào
mua vui trong chốn thanh-lâu rồi, hoặc
tiền không vừa ý, hoặc chung nó thấy
có sự, chỉ cho khỏi chúng nó ngược-
xuôi, người nhữn-nhữn trả thêm thiếp-bằng
nói chi, chỉ ư, người trả không vừa ý
nó đả, thời bọn còn-đó lớp đống cửa
lớp rút câu đánh người, không phương
thoát khỏi.

Ấy, vậy, bọn kỵ-nữ nhờ thế mà hùng
hào, nhờ thế mà oanh-liệt. Nghĩ lại bởi
tại sao gái Ấy phải làm vào cửa thanh-
lâu mà chịu tiếng đời Kỵ-nữ? Có phải
về làm biếng mà ra đó chăng?

Trời sanh phận gái công-rèn nữ công
nữ hạnh, vẹn chữ từng ba, thời ác có
trầu coi rừn chén, sánh lễ giao hôn;
vậy có rừn-ràng cho tông-môn, đẹp mây
cha mẹ chẳng ru! Cha mẹ sanh ra, ăn cay
uống đắng, nưm lửa phôi thân, trông
cho con lớn khôn chọn rừn hiền, hầu
tuổi già yên ấm. Nào có dạy thói nư
hương, bán phần, nào có bảo tập cách
diêm-trang, đạo-dàng, đạo-xóm, cạo
mặt cạo mày, trêu hoa, ghẹo nguyệt? Gái
lớn lên sanh tâm như thế là bởi tại sự
rủi-lâm-lâm cho người đó ư? Ồi sự
lâm-lâm, đầu cho gặp mẹ chống càn
cơm không bỏ.... đi nữa, thì mình giữ
phép cho cha mẹn thương, trong
vài năm ác được ra riêng, ở nư với thế,
chớ sao lại sự nổi làm đầu, mà tằm
nư sung-sướng. Mà nhảm chẳng sượng
ích gì, vào thanh-lâu phải chịu làm
đó đưa từ phang, phải làm bên lợ của
khách tinh hàng bữa. Hèn chi, nghe
nhiều người nói: «Tua ở THANH LẬU; HỌ
TA TÂM DỒI, CỨ KỂ NỮ VẬY SẼ KHÔNG
XÉT; MÌNH LÀ PHẬN GÁI ĐAM TRÁI CHỖN
NGUYỆT HOA, SẼ CHẮNG NGHỈ LẠI THỜ
ĐƯỜNG ONG BƯỚM. Khách có tiền muốn
phanh-phôi thân thể, hỏi vấp cốt hủi,
lại còn nổi tiếng gièm pha, rằng: con
ông A làm kỵ-nữ, cháu ông Z ở thanh-
lâu, có phải xấu gia-quyển, thẹn tông-
môn đó chăng? Đâu nước biếm-rừn tiếng
như chẳng vậy».

Thời thời, nơi làm c. buồn lòng, nó
nhiều c xỏ d. cho những người có con
có cháu chuyên nghề Ấy, mà ra chẳng
phải Phận gái hủi hèn vậy đó thì thôi,
còn phuơn trai—như mấy cậu đống cửa
rút câu kia—sao không bỏ phận? nó
dạ nưp lẫn trong chốn hủi-bèn, mà làm
điều tối-lệ!

Gái như vậy, trai như vậy, ở ai có
thẹn giùm chăng?

B. T. A.

Cuộc tuyển cử Hội-Đồng Quận-Hạt

Diễn-thuyết tại CASINO (Cantho)

Vì cuộc tuyển-cử chức Hội-Đồng Quận-Hạt sẽ đến trong nay mai đây, nên độ rầy khắp cả Châu-thành Cần-thơ nơi các khoản đường neo quanh lối tắc, khoản nào cũng có dân các chương-trình, giấy phất-phơ bày ngổ sặc sình danh các vị chịu ra ứng cử, làm ra vẻ ón-ào đường như Châu-thành sắp bày chơi một cuộc lễ chỉ vui đẹp vậy. Thiên hạ nô-nức là hãy chòm ba đi đến đâu cũng nghe bàn bàn luận luận về cuộc tuyển-cử Hội đồng quận-hạt kỳ này. Rằng ông này cương-cối, ông kia nhút-nhát, ông thì phớt-trường, ông thì tiêu-lòn bệch hậu, v.v.v. Ồ! biết bao là tiếng van-vi tròn méo của miệng người; song xét ra thì thể tình thường hử; lẽ là: Đồng-kim-Lân thì nói theo Phần-Điền, còn Tôn-Tử thì bình dặt Bàng-Hồng, hời nào mà nói! Có một điều đáng lưu tâm là: danh và lợi là mối nhấp như kiếp con người trong cõi phù ba thế cuộc này, thế mà nơi chương trình cũng trong khi diễn thuyết ông nào cũng tỏ vẻ rằng chẳng vì danh, không tưởng lợi, chỉ vì công ích mà ra giọng gánh cái trách nhiệm khó khăn này. Nếu mà quả như vậy, thì chẳng những là có kim bản hữu mã thời, lại cũng là cái đại-bách của quốc-dân ta làm cho, đầu bỏ tham mà cử 20 ông (nếu nhà nước cho phép cử) quốc-dân ta cũng nên trách cứ; lựa là bỏ tham cử có 2 ông mà tiểu nôi gì? Ngặt nỗi: bình cử sự khó trừ, thuyết chỉ dĩ hành chi nan, chương đó biết làm sao được?

Mấy ông Cử-tri Hội-đồng diễn thuyết tại Casino Cần-thơ ngày 5 Octobre chính là ngày các quan quận, cai-phó tổng, nghị viên địa-hạt về tỉnh hầu lễ, nên chỉ chiều bữa đó số người đến dự nghe rất đông. Ban sơ: ông Võ-văn-Thơ, kế đó ông Đoàn-hữu-Cầu rồi tới ông Trần-khắc-Nhượng rồi sau ông Huỳnh-quang-Sửu. Đến ông: ông thì luận dài, ông thì luận vắn, hoặc bằng tiếng Langsa, hoặc bằng tiếng Anam, ông thì hứa vậy, ông thì hứa khác, song tôn-chỉ mục-dịch trong cuộc diễn thuyết đó không khác nhau.

Trong số 7 ông cử-tri Hội-đồng, theo bản định danh dần trước Toà-Bổ Cần-thơ, thì có 4 ông đã nói trên đây ra diễn-thuyết mà thôi; trộm xem tài bộ thì ông nào cũng là bậc thiếp, nhưng mà xét các việc hành tàng bích nhứt thì nhứt là ông Võ-văn-Thơ và ông Trần-khắc-Nhượng có làm được biết thành cũng nhưn-quân xã-hội làm được. Ông Võ-văn-Thơ nháp tịch Langsa hiện kim là chủ soán lập nhà trường Võ-Văn là một cuộc rất hữu ích cho đoàn hậu tấn ta, lại từ ngày ông tri sĩ hời hưu đến nay ông đã làm ra trước mặt chúng ta thấy nào là: lập Khuyến học hội, canh-nông tương-tử ngân-hàng, ông lại có tánh nhiệt thành về kinh-tế, lý-lại, hơn bằng này, hiệp bằng kia, chẳng những toàn thịnh Cần-thơ đây mà thôi, tưởng lại các tỉnh khác đầu đầu cũng được rõ danh ông là người có tâm chí cũng đồng hào ta bấy lâu.

Còn ông Trần-khắc-Nhượng là người vào bộ dân Langsa như ông Võ-văn-Thơ vậy, trước ông giúp việc làm Thư-ký thành Phố Nam-kỳ, trọn 16 năm bành sự tại Bắc-châu, hiện kim ông là người cử-phụ điển chủ tại xứ đó, lại làm chức thủ-bộ cho Hội-Nông-nghiệp tương-tử Bành-châu, thêm gồm chức Hội-viên nhà Cercle Pháp-Việt tại Saigon. Ông là người ứng-trải việc quan, việc làng, thường có tâm đức nhiệt thành, bất độ thiện kỳ thân, hay làm việc ích lợi cho đồng bào, danh tiếng ông trong vùng nghe trong các tỉnh.

Cải hoạ của dân-ta về việc trộm cướp

Thiết nghĩ từ ngày Nhà-Nước Đại-pháp-quan khai-sán thuộc-địa dân-ta hơn sáu chục năm; hết sức mở-mang lo phượng tống kế mong cho hai mươi mấy triệu đồng bào ta chóng lên con đường văn-minh tiến-bộ. Cho nên nhà-nước hết sức mở-mang cuộc kinh-tế lý-lại, khoán-trương công-nghệ; lại đặt ra phòng-cảnh-sát rất nghiêm, phép-lực nặng-nề để ngăn-ngừa trộm-cướp cho là thứ sơ-cư. Thật là chánh-sách hay, ân-huệ trọng; dân ta hằng ngày cảm cái ân-thâm nghĩa dày của thấy ta vậy.

Thế mà dân-ta ngày nay còn thảm vì nỗi trộm-cướp lấy-lung khắp cả sáu châu; là bởi làm sao?— Suy ra cũng bởi người không cần khổ, sự sinh-sản ngày lại nhiều, mà sự tiêu dùng ngày một mắc-mở. Nên chỉ những kẻ du thủ du thực bạch nghệ tùy thân; từng thế phải làm cần, còn biết chi là làm-ri, còn kể chi pháp-luật nặng-nề, miếng ăn cái áo lòng. Có tiền nuôi lấy vợ con thời thỏa-thích.

Nhứt là mấy năm cuộc chiến-tranh vừa qua thì cái phong-trào trộm-cướp càng ngày càng lang thang. Bởi thế từ phiên ba đô-hội cho chí cùng-cóc thôn quê, đêm nào là không có trộm, tháng nào là không có cướp; trộm-cướp rầm-rầm mở ống như nhai, tiếng súng nổ vang trời, người la làng nghe vầy dật. Thật là một cảnh tượng rất hiển cho xã hội ta ngày nay; ai ai cũng xanh máu mặt, hết chỗ này đến chỗ kia, kẻ có ăn chắc Trời than thán, người giàu có ngờ không an giấc. Sự tài sản cái sanh mạng của dân-ta ở giữa phong-trào trộm-cướp tới-làn này, thật nguy khốn không biết chừng nào!

Chẳng kể đầu cho xa, như trong mấy tháng gần đây ở quận Vĩnh-liêm thuộc tỉnh Bình-Trung xảy ra hai đám án cướp giết người lấy của. Thứ nhứt: chúng nó đánh nhà bà Nguyễn-thị-Khiêm, bắn chết tên Hương-Trương D. là lẽ thứ bảy của bà, thứ nhì: chúng nó đánh chết bà Trương-phụ H.... (1) ở làng Trung-Điền rất nên thâm thiết. Ồ! phải chúng nó thì hành cái thủ đoạn trộm cướp đoạt tài sản giết người rồi thì sao, lại chúng nó có cái ác tâm, hề chúng nó trộm-cướp đêm nào chẳng may, bị quan làng bắt được, thì chỉ cho khỏi sự khảo-tra, mà hề khảo tra thì chúng nó khất cho những người chúng nó để dạ hiểm thù mà ai là chúng nó thù-hiểm?— Chẳng qua mấy tay làm-làng, vì công-ly, vì phận-sự cố công công sức mà trừ cho hết bọn gian-nã. Chúng nó thấy người có chí biết-thành như vậy có thể là an; nên khi chúng nó làm cảnh ngộ như thế; lại khai-dã chúng người đồng loạ với chúng nó, hoặc chỉ đường, hoặc cho lương-sống v.v. thì thế nào quan làng đương cho dưng, đầu rằng: biết chúng nó kiếm cơ khai-gian, nhưng, theo pháp-công thì phải bắt. Đến khi bắt,

(1) Nghe nói bà này biết nghề, nên ý mình cầm roi cỡi với chúng nó, chẳng may chúng nó danh chết. Thâm thay! bốn phần nhứt-chất liễu hậu, nay đã già yếu rồi mà chúng cứ chỉ cho ra nóng-nổi.

Nếu người mà có tài n đức tài tình nhiệt thành công ích bấy lâu, nay mà đang cư làm Đại-biêu vào Hội nghị thì những điều công ích trong xã hội ta sẽ được thi hành chẳng sai. Vậy thì cử trí chur tôn công-nên lưu tâm cho lắm.

T. T.

VĂN UYỂN

KỶ GIỮ M. KIM DIT VANG—SỐC TRĂNG

Mấy tháng vắng gặp bạn tin sang. Chạnh nghĩ tình nhau nghĩ lại càng! Mù-mịch đất Gia (1) trời ô-dột, Im-dim xứ Sóc (2) cảnh xuê-xang. Bức trang loan vẽ bẽ chung-thủy, Bút ngọc chưa dành phận rãnh-rang. Những ước Đào-viên cây cỏ đượm, Bận lòng Tống-Bá đứng chênh-bang !!!

Bi-long-Tĩnh khinh.

(1) Gia—Già-dinh
(2) Sóc—Sóc-trăng.

Nữ-Công Nữ-Hạnh

THƯƠNG-MÃI NAM-KỶ TƯƠNG-TẾ HỘI GIADINH

Quí bà và Quí cô di may và hoặc có tiệm buôn bán muốn dự vào hội xin do nơi Cô Chánh Chủ-hội, kim Chủ Nữ-Nghệ Học-Đường tại chợ Bành-chieu Giadinh.

Hội này lập ra dạng bình dặt quyền lợi cho Quí cô di may và hoặc có tiệm bán, giúp đỡ cho dân bà con gái An-nam trong cơn hoạn nạn, đau ốm và khi quá vãng, thủ tục vãn lại trong những việc đăm.

Quí bà và Quí cô chức phận, Quí bà dự an dự dĩ có của dư chẳng thiếu chi, dĩ nhiên khi cùng cấp về việc ích lợi chung chắc không làm ngại và sáng lòng thương gái An-nam mà giới cũng nhiều hầu giúp cho bọn nữ-nhi chúng tôi gái nghèo và mở-mang đường tri thức và dưng thương mãi. Quí cô vợ Tháo-Khách nên cũng hầu khi đàn-đm có chỗ dựa nương.

Rất cảm ơn Quí bà và Quí cô,
Nay kịnh
Cô Kỵ-lục,
Nguyễn-thị-Sáng

than ôi! sự ngay gian đến quan mới rõ, nhưng trong lúc này tránh sao cho khỏi sự khảo-tra công-kệp, cái thân chịu vầy bữa đau-đớn, thêm một nỗi câu-bếp chủ cai-trăm điều khốc-bại! Chờ cho đến cửa công phân-xét cho bắt bạch phân minh thì từ ấy những nay cũng chịu lắm điều khổ-sở. Thế mà có người tổn bạc vạn tiền trăm mà không thoát trong vòng 'ao-lý'!

Tuân ôi! người ngỗ-lạ-khi kẻ chỉ-bùnh gộp việc thì làm không nhứt-nhát không dự-dự, không sợ oán, chẳng kể thù, miệng không hổ với danh-dự minh thì được; thì tránh sao khỏi nạn rần miệng hùm của quân ác-nghiệt kia.

Thế mà biết sao, đường hoạ phước vô môn, đầu làm cảnh như vậy, đầu thiệt nạn xương tan, cũng nhấm mất danh liêu đưa chơn theo mây tạo.

Đo, cái hoạ trộm-cướp của dân ta như thế; ai là người có chí nhiệt-thành cùng quê-vực có đáng châu mây cho chăng?

Ồ! đêm khuya canh vắng, ngồi một mình ở chốn thơ-phong, đối ngọn đèn tàn nghĩ vơ-vẩn; lại nhớ đến cái phong-trào trộm-cướp rất nên dữ-dội này, lan khắp cả đầu đầu, mà bắt dòn mình lo sợ cho đường tương-lai nước-nhà ta làm làm. Nên chỉ vội vàng viết bài này. Mong rằng, các nhà chánh-trị, nhứt là mấy quan Chủ-quận cùng mấy ông Cai-tổng các ngài ở vào cái địa-vị tột cao tột trọng, xin hết lòng vì nước vì dân cố công công sức, lấy đức mà khuyến-dân lành, lấy tài mà trừ loài gian-ác, công bình chánh-trực, giữ mực thanh cần làm cho kẻ gian-nhân bỏ giáo phục tùng, người lương-thiện mới an-cư lạc-nghệp.

Các ngài nghĩ cho sao?

Vĩnh-liêm—Nguyễn-Thạch dật LẠO.

ĂN CƯỚP

Trong đêm mùng 2 rạng mặt mùng 3 tháng 8 An-nam, một giờ khuya một bọn ăn cướp ước 12 đứa, đến đánh nhà lấy Hội-đồng Nguyễn-văn-Yên ở làng Hiếu-Nhơn tổng Bình-Hiếu, thuộc quận Vĩnh-liêm (Vinhlong) chúng nó phá cửa đầu xông vô nhà bừa 3 cái tả lấy vàng bạc tài vật giá đáng (900\$00) chúng nó bỏ lại một cái chày dưng cửa và một cái vò chai dưng dưng lửa. Tài chủ nhón cái chày này quyết chắc rằng: cái chày của Trần-thị-Cần ở làng Trung-hưng Hương-quận làng Hiếu-Nhơn hiệp cùng chủ Cai Tháo ở đồn điền Thuận đến xé nhà thị Cẩn; lại nhà thị Cẩn có cho người em trai ở đậu tên Trần-Tân-Mùi tài chủ nghĩ cho tên Mũi ăn-cướp, nên xin bắt tên Mũi và thị-Cẩn đem về nhà hội làng Hiếu-Nhơn tra-vấn.

Hương-quận và chủ-cai tra tên Mũi thì nó khai tên Vi ở làng Quan-phong có cú nó đi ăn cướp thấy Hội-đồng, lại nó khai mấy tên kẻ dưng đây cũng đến đóng lóa với nó. Tên Lập, tên Diệu còn bốn tên nữa nó không quen nên không biết tên mà khai. Bởi nó khai như vậy nên Hương-quận và chủ-cai đến bắt tên Vi và xét nhà nó, thì không có tan vật chi cả, nhưng trong nhà nó đáng nghi là có một cái máy thong bé dài 1m, 50 một khúc dưng chày một gói bông gòn cất kỹ lắm và một chiếc xuồng không khấc-tự. Hương-quận và chủ-cai bắt nó đem về nhà hội tra-vấn. Khi tra nó thì nó khai ngày mùng 2 tháng 8 An-nam chừng 1 giờ chiều có 7 người kẻ tên dưng đây lại nhà nó ăn uống và rủ nó đi ăn cướp thấy Hội-đồng; tên Tài, tên Việt, tên Biền, tên Bạch, tên Kỳ, tên Vô, tên Hiêm, nên làng và chủ-cai đến bắt và xét nhà mấy tên kẻ trên đây; thì không có tan vật chi cả, liền làm tờ phứt giải nội vụ lên quan Biện-ly.

Trong vụ ăn cướp này kỳ-giả lấy làm lạ, là tên cựu Hương-quận Kỳ-làng Trung-lưng, tên Vô làng Quan-phong, hai tên này con nhà danh-gia; bấy lâu làm an chắc-chắn thật-thà, có của có tiền ai ai cũng biết; thế mà tên Vi ngày nay lại khai cho hai tên này đóng lóa với nó, thật cũng lấy làm lạ, song không biết có thù oán chi đây, hay là sao cũng chưa rõ. Đại-linh trên phán-đoan cho bắt-bạch phân-minh rồi sự ngay-gian sẽ biết. Ai ngờ giải nội vụ lên quan Biện-ly, Ngài coi tờ phứt và khai báo nội vụ, xét trong vụ ăn cướp này không đủ bằng cứ, liền tha-bỏ.

HỮ HỒN

T. N. (Lai-cáo)

Tò lòng cảm tạ

Chúng tôi tuy chưa thấy chữ cũng thường nghe rằng: Quan Huyện Võ-dại-nhơn ở Cần-thơ là người nhưn đức là lo mở-mang dưng học thức cho Việt-Nam xã-hội.

Chưởng vừa đánh; đuốt vừa khêu, tiếng nhỏ nhỏ của chúng tôi vừa gọi rằng Nữ-Nghệ Học-Đường của chúng tôi lo mở-mang dưng tri thức và dưng thương-mái lại dạy nữ-công nữ-hạnh cho gái An-nam thì ngài đã sống lòng diu-giắc chúng tôi chẳng đợi chỉ cho chúng tôi dời gót đến mà cảm ơn ngài vì ngài cũng đã biết rằng đường xa xuôi khó hề cho chúng tôi thăm viếng. Vậy chúng tôi hết lòng cảm ơn ngài là người biết thương và biết lo-lấn cho Việt-Nam xã-hội đó.

Nữ-Công Nữ-Hạnh, Thương-mãi Nam-kỷ Tương-tế hội—Giadinh.

Cô Chánh Chủ-hội,
Nguyễn-thị-Kính

Lời truyền rao

QUAN THAM-ĐIỀN CHƯ-TÍNH CANTHO

Chiếu theo chỉ dụ ngày 1 M. 1881

Chiếu theo lời nãi ngày 20 Janvier 1916 và cách thức dạy cho tàu thuyền biết phải đậu ở đâu trong các rạch sông rạch Đồng-Pháp.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều thứ nhứt— Kể từ ngày 30 Septembre 1922, những tàu, ghe, bàu, tam bản các hạng (trừ ra ghe lườn) đậu tại chợ Thới-Lai từ nhà việc cho đến ngã ba kinh Thị-Đới, ban đêm phải thấp đèn, cho ở hướng nào cũng đều có thể thấy được, và treo lên ít nữa là hai thước cao hơn bờ, hoặc cao hơn nhà là.

Điều thứ nhì— Nếu tàu có đầu, phải đậu nép một mố. Tàu phải có cấm nọc, bỏ neo hay là cách thế cho có thể đậu bằng-bôi. Cấm không cho bỏ neo, nọc dầy, hay là mố khác nơi đồng nước để cho tàu thuyền đi, các chủ tàu không tuân theo điều ấy phải bị trách cứ.

Điều thứ ba— Cho được để chỗ trống cho các tàu thuyền dưng trở hầu tránh qua ngã khác cho tiện tại ngã tư Thới-Lai, vậy cấm tàu chẳng cho đậu tại ngã ba Ômôn chỗ con nước giáp ba cái kinh là: Thị-Đới, Cồn-Treu và rạch Ômôn, phải dưng vãng ra ít nữa là 50 thước.

Điều thứ tư— Khi có sự rối-ro, sự hư-hao, đậu lại hay là làm sai phép thì tàu ấy sẽ bị lạng bắt lại đó làm an-kết và lập tức cho quan trên hay, để cho quan trên định coi phải cấm lại đó hay là tha đi.

Điều thứ năm— Những sự làm trái phép theo lời nghị định trên đây sẽ bị theo tiêu-hình.

Điều thứ sáu— Quan Chủ-quận quận Ômôn và Hương-chức làng Thới-Lai phải do theo phận sự mà thi-hành nghị-dịnh này.

Cantho, le 21 Septembre 1922

QUAN CHƯ-TÍNH

Ký tên: **LEBRUN**

THỎI SỰ

Giả bạc

Thứ sáu... ngày 6 Octobre... 7f. 20
Thứ bảy... ngày 7 Octobre... id
Chủ nhật... ngày 8 Octobre... id
Thứ hai... ngày 9 Octobre... 7 20
Thứ ba... ngày 10 Octobre... 7 25
Thứ tư... ngày 11 Octobre... id
Thứ năm... ngày 12 Octobre... id

Giả lừa

Lua chở đến nhà máy mỗi tạ 100 kilos là:

Thứ sáu ngày 6 Oct... 3 92 à 4 09
Thứ bảy ngày 7 Oct... 3 92 à 4 09
Chủ nhật ngày 8 Oct... 3 92 à 4 09
Thứ hai ngày 9 Oct... id
Thứ ba ngày 10 Oct... 3 91 à 4 09
Thứ tư ngày 11 Oct... 3 91 à 4 11
Thứ năm ngày 12 Oct... 3 93 à 4 14

Cantho

ĂN TRỘM

Ngày 20 Octobre Quan Trạng-Sư VIVIÈS, lúc đi chơi về, thấy mất đồ, ngài nghĩ cho tên bói củ của ngài là chức Xiêu-quần lấy. Bắt nó hỏi, ban sơ thì nó chối, chừng hỏi tới tới nó khai cho 3 đứa nữa là tên Phi, tên Đượ và tên Cự. Bật Phi hỏi thì nó khai rằng Xiêu-quần đưa cho nó một cái rose (bông bằng vàng) đem vô tiệm ở Cairang cảm chó nó không có lấy đồ của ai. Chức Xiêu-quần cứ khai cho 3 tên đó quá quyết lấy đó, nên quan Biện-ly giam cả 3 được tra-vấn.

Y THỂ ĐÀNH NGƯỜI

Ngày 3 Octobre, lúc 5 giờ chiều thấy

Mậu làm việc ở nhà-thương mại giờ về nhà. Khi đi vừa tới ngay góc nhà quan Trạng-Sur Tranchesset, thình-lình có tên Bày và tên Tư áp vào thoi đánh thấy Mậu, lúc hồ cơ nhứt vô địch nhị phải bị hét 5, 7 thoi và đá. Thấy Mậu tức lý đến thưa với ông Cò xét ra là việc chẳng có chi mấy trọng, nên ngai phạt 2 tên kia mỗi người 1\$20.

MẤT 1 TRĂM ĐỒNG BẠC

Ngày 4 Octobre tên Xương vô tiệm Hiệp-Hương mua đồ, lúc ra đi lại bỏ quên gói bạc 400\$. Đi một đôi đường sức nhớ đến gói bạc, hồn bất phụ thể Xương chạy sải trở lại hỏi, thì trong tiệm nói không thấy gói gì hết—Ai lấy?? mau vậy!!

Nghe đầu tên Xương là đưa ở với quan Đốc-Phủ Chu-quận Cantho, ngày đó bà lớn sai nó đi đổi bạc mà nó vô ý làm mất như vậy.

Bentre

MUỐN THÔN

Nguyễn-bí-Xuyến là đưa ở cùng Trg-thị-Tám nhà ở Châu-thành Bentre ngày 28 Septembre Xuyến lên thăm tóm quần áo và đạo luôn 10\$ tâm phỉ-lộ, tình xuống tàu bằng ngan qua Mỹ-tho mà bị nạn. Rủi vì nạn chưa mảng, mà họ lại thêm, khiến cho chủ nhà hay, xuống tàu năm thì Xuyến là lên—Liền bắt.

Khôn

GIẾT BA MANG

M. Xavier Lourdesany là viên giữ kho cho hãng tàu Messageries Fluviales, tại Khôn (Lào) người 39 tuổi, có vợ và một đứa con gái mười một tuổi. Ngày 3 Octobre sáng ra ngoài ta không thấy M. Xavier đi làm việc mà cửa đều đóng lại hết. Họ mới lại nhà xem thời t ấy ở dưới vàng rắn có dính máu. Họ đi thưa với thầy道士 xem đám t ấy đó. Xăm lại mở cửa vào thấy M. Xavier nằm dưới đất nơi phòng ngủ, máu ra lai-láng, cái họng đứt ngang. Xa xa một chất thì là vợ và con của người, mình máy cũng vậy đầy những máu, đã chết hồi nào rồi.

Trong phòng ấy đồ cũ-rang còn nhiều món kiếm lại được, một cái gương đã nứt bể ra. Người ta nghĩ rằng M. Xavier vì giận việc nhà mà giết vợ giết con, rồi tự tử luôn. Nhưng không, theo như giấy chứng của quan thầy thuốc thời những dấu vết đó bằng rĩa mà rĩa ấy kim không được, chỉ còn một cái dao cao lê trên bàn, chỉ dấu rằng lúc con nó vung vẩy bị chúng dùng dao ấy cắt cổ. Thế tuổi chắc có kẻ sát nhân, chứ không phải là M. Xavier tự tử.

Ông có ở Pakse đến tận Khôn cho phép chôn ba thầy ấy hôm ngày 4 Octobre.

Phong-mỹ

GIẾT CHẾT HAI MANG

Sang-dám Cao-lãnh, lúc đi bắt dâm cướp ở Phong-mỹ, có người ta kêu lại bắt dâm sát nhưn nữa cùng lại đó. Đến nơi người thấy hai cái thầy của hai người dâm bà nằm trên ván, ngoài hàng ba, máu ra lai-láng và chết rồi. Thứ nhứt là Nguyễn-thị-Dang vợ của tên sát nhân, thứ nhì mẹ vợ nó, bị chém hai vết nặng tại cổ.

Tên Lê-văn-Lý, 69 tuổi bị một rĩa ngay lưng. Huỳnh-thị-Ranh, 22 tuổi, chỉ vợ của tên sát nhân ấy, bị mấy rĩa nhẹ nhẹ. Thằng sát nhân ấy là Võ-văn-Cư, sau khi chém người rồi, bỏ tay chịu tội. Nó khai rằng nó ở với vợ nó là hời năm 1922, nó thương vợ nó lắm. Vì mẹ nó khó-khắc, vợ nó không chịu ở nên về nhà cha mẹ vợ nó. Nhiều phen nó đến nằng-nl song vợ nó không chịu về, hôm 30 Septembre nó đi nằng-nl nữa, cũng không được. Lúc ấy vợ nó đang tắm-dưới sông, lại tố đầu kiêu ngạo nó. Nó giận xách rĩa lại chém lu-bù; mấy người kia chạy lại can, nó cũng không tha. Vì một cơ ấy mà saub ra vụ sát nhân này. Thằng Cừ bị giam chờ lịnh trên phân xử.

Sài-gòn

ĂN CƯỚP ĐÁNH LẤY 400.8

Hôm ngày 28 Septembre một đám ăn cướp có cầm dao, rĩa và một cây súng sáu vào nhà Đổng-ti-Sở ở tại đường Général Lize. Biết mặt được là thằng Thán và thằng Đồn kêu Maroi. Lúc đến cửa, chúng nó đánh cho con nhỏ ở đang nằm tru n chiều một cây tại đầu lại làm nên la lên một tiếng thời đó chết, đoạn quần cớng nó trong chiếu, đóng cửa vô nhà. Tội-Sở còn nủ nủ, không dám nghe lát-dậy chạy cúp trốn. Nàng vừa mở mắt thời thấy thằng Thán cầm súng sáu đưa ngay mặt bảo rằng: muốn chết hay muốn chui trốn ra.

Nàng không dám hó-hé cứ việc chui trốn đóng bạc bỏ trong chiếu với chúng nó lấy xong, đoạn dao-sát các món khác rồi ra đi. Đến sáng chỉ là mới đến cơ. Mất hết 100\$, và áo quần trang-vật khác giá đáng 400\$.

Ông có sở mặt-thám là M. Dorand sai đội Sao theo dấu chân nó, vì tội-Sở có gút hình tích. Đội Sao là tìm theo bắt được thằng Đồn và thằng Châu, đoạn đem về nạp cho quan bồi-thẩm.

Biên-hòa

TỜ KHÔNG TUÂN LỜI

M. Jean, chủ-sở sở thương-chánh Biên-hòa lúc gần đi Bentre, đi trước còn M. Jean thì ở lại đi sau với con tư. Con tư có làm tờ giao kèo với ông chắt-chắt. Đến chuyển xe lửa ba giờ là M. Jean và mấy đứa trẻ khác lên xe, nhưng thì Ba đầu không thấy. Mấy nười ấy phải cứ việc đi, vì đó-lại đã chờ lên xe rồi.

M. Jean đi thưa, tòa lấy án-kết, thì Ba khai rằng: «Sau khi tỉnh đi theo chủ tôi là M. Jean thì tôi có xuống chùa Cù-lao-phổ xin xăm, ông thầy chùa gieo cho tôi một lá xăm bảo đem cho một lão thầy bói tại Thủ-Dức đoán cho. Tôi y lời. Đến khi thấy hơi ấy, người đoán rằng: nếu tôi đi Bentre mà đi tàu thời sẽ bị chết chìm, vậy tôi phải chờ phòng trước, nên không chịu đi» Xong chưa!

Chợ-lớn

BẮT MỘT SÒNG BẠC

Đêm 3 Octobre sở mặt-thám Chợ-lớn ra công bắt được tại đường Gia-phú số nhà 36,23 tên chệc cờ bạc, và 800 đồng bạc tiền tang còn tại bàn. Đó là một tiệm thuốc phiện giả dạng, ban ngày thì mở ra bán, ban đêm đóng cửa lại, chứa con bạc, thật là một mưu lợi to.

Khánh-hội

GIẾT BẠC CHÉM NGƯỜI

Sớm mai ngày 3 Octobre, tên cu-li Dận sau khi lãnh lương rồi, tính đem về cho vợ. Đi dọc đường bị ba tên la mặt nom theo vát rĩa chém anh ta và bắt đưa số bạc ấy. Anh ta toan chạy, bị chúng chém trúng và đứt được số bạc ấy là 26\$. Sau quả anh ta ra sức dứt rĩa của một đứa trong ba đứa đó, bị chúng chém bổ lên đầu và bên tay trái nặng quá. Dận nhào xuống la lên, máu chảy đầm-dề, còn ba tên kia chạy mất.

Dận lần lại bắt thưa và chỉ hình tích bọn đó, có ít ngày đây chúng cũng vào bắt chớ trốn chạy đâu khỏi. Chờ Dận vào nhà thương.

Rạch-giá

TÀI TINH

Nguyễn-vân-Sở, thợ-sơn, có tiếng là một người tinh bất ăn-trộm hay lắm. Nười ở đồng-quan cũng nhờ y nà đỡ nhiều. Thế mà mới đây y lại bị ăn trộm vào lấy hết một cái đồng hồ và một sợi dây chuyền bạc. Y cứ việc đi dò một mình, không cần ai thừa cơ. May sao y nhào được đồng hồ ấy lại tiệm chệc Tất-Kiem là thợ sửa đồng-hồ. Hồi đồng hồ ấy ở đâu, Tất-Kiem đáp rằng của một người lạ mặt đem đến sửa mà ngày 28 Septembre tên ấy sẽ đến lấy.

Sở cứ việc chờ đến ngày ấy đoạn kêu một người lính phụ với mình đứng một đờ xa xa mà chờ. Thật vậy, trong đây lát bỗng có một người vào lấy đồng hồ ấy. Sở và lính lại bắt ngay dẫn nó về hỏi. Hỏi ra, nó nói tên nó là Nguyễn-vân-Đơn, thợ hồ còn đồng hồ ấy không phải là ăn cắp, nó mua của tiệm Quán. Lưng tại Chợ-lớn. Tòa còn giữ đồng hồ nó để hỏi lại.

Sadec

DỪT BẠC

Bữa 28 Septembre 1922, lối 9 giờ tối có 2 tên lạ mặt vào nhà tên chệc Tăng-

Trương ở Châu-thành Sadec, làm bộ mua đồ rồi thừa cơ bắt chệc Tăng-Trương, đưa thì bị mất đưa thì lại lưng lấy hết 9\$ rồi chạy mất. Kháo bẽ.

Châu-độc

MẤT SÚNG-SÁU

Ngày 27-Septembre 1922, lúc dọn nhà lượg-xống nhieu người, M. Plauté là quan hàng-Thương-chánh ở Châu-độc bị chệc ăn cắp một cây súng sáu và 2, 3 cái cartridges.

AN TRỘM

Đêm 28 Septembre, lúc cạnh khuya, gian nhơn lên vào nhà-thương, 'Châu-độc, tóm thâu những quần áo của binh phòng tỉnh giá đáng chừng 3,6 chục đồng.

Vinh-long

ĂN TRỘM

Trong đêm 27 Septembre rồi lúc nửa đêm ăn trộm rĩa cửa vào nhà Nguyễn-thị-Muru là chủ lò nhuộm ở Châu-thành Vinh-long mà tóm thâu đồ vật đáng chừng 100\$.

KHÔNG CHỊU XÀI BẠC CÁC GIẤY NỮ

Chệc Hí-Cầu buôn bán ở đường Sali-cetti, ngày 1^o Octobre bị bắt giải vô Tòa vì tội nó không chịu xài bạc các giấy nữ.

Làm bằng đi đổi chữ g. Dàng.

Chợ-lách

ĂN CƯỚP

Đêm 29 Septembre 1922, lúc nửa đêm có một đám ăn cướp chừng 9,10 đứa áp đến đánh nhà ông Trùm-cả Nguyễn-vân-Bắc ở làng Hiệp-hoà tỉnh Vinh-long. Tái chủ trốn ra khỏi nhà để cho bọn ăn cướp lục lấ lấy đồ vật quần áo đáng chừng 300\$ rồi huộm mất. Bắt không được tên nào.

Lời rao

Tôi là Thái-xuân-Lai Hội-Đổng tổng Bình-lê ở tại làng Hạnh-Thông, Trà-luộc (Cantho) rao cho thiên hạ hay rằng từ rày sắp tới tôi không biết tới nợ nần chi của con tôi là Thái-xuân-Kỳ kêu là Xà Bồn.

Trước khi tôi có mua vườn đất cho nó đứng bộ, nay tôi đã thưa với Tòa rút lại hết rồi.

Thái-xuân-Lai

Bán

Có người muốn bán:
2 cái ghế trường kỷ bằng tre
1 cái bàn
1 bộ đồ lễ-bộ chạm trổ khéo lắm
Định giá dễ mua.
Xin do nơi Bán-Báo

GARAGE TRẦN-DẤT-NGHĨA

Cantho—(Cochinchine)

SỬA CÁC THỨ MÁY:

Xe hơi, tàu hơi, máy lửa, xe máy, máy may, máy viết chữ, máy nói, tủ sắt, v.v.v.

Công việc làm kỹ lưỡng, mau mà giá rẻ.

Có trữ bán vỏ ruột xe hơi, xe kéo và xe máy, máy may hiện Singer và xe kéo mới.

Dầu nhớt, dầu súng. Đồ phụ tùng xe hơi và xe máy v.v.v.

Lãnh làm sườn nhà và hàng rào sắt.

Tại hãng có sẵn xe hơi để cho mượn đi chơi, cũng bao đi xa. Giá định nơn luôn luôn.

Hai bồn tuồng mới

«Chén thuốc-độc» và «Tây-sương

tàn kịch» là hai bồn tuồng của ông Vũ-dinh-Long, Giám-học trường Pháp-Việt Hà-dông mà bồn báo đã có lần giới thiệu trong số báo ngày 20 Juillet 1922.

Thời nay ông đã giới lại cây bán giùm. Tuồng đất theo lối kịch của người Pháp có phân từ hội, lối là dụng-dáng nhà cá h hồ cuộc thật tài. Vì số, vì lại it quả, vậy vì nào muốn mua xin mau viết thư cho nhà in Hậu-giang Cantho.

Giá mỗi quyển 0\$40, phụ thêm 0\$15 tiền gởi

Giá rẻ !!! Giá rẻ !!!

KINH CUNG QUÍ-VỊ RỒ:

Bồn-biểu mới tiếp đặng một kỷ viết theo tú áo: Porte-plume à réservoir à remplissage automatique, có a-rai bằng mè al nickel đẹp lắm, không thua gì các bồn khác.

Giá định bán rẻ, mỗi cây.....0\$60

Ái mua nhiều về bán lại 12 cây, giá chắc là.....0\$500

Thứ viết này không phải xấu mà báo, công là viết của các xư-ug Langsa rồi qua, nếu giữ kỷ công thì cũng dùng lần đặng.

Kỷ cây lại không hao nhiều; như Quí-Vị cầu dùng viết thư đến mua mau mau kéo hết.

Xin để thư và ma-da cho:

M. Trần-dất-Nghĩa
Quản-ly Ấu-Quán An-Hà
Cantho.



CHIẾC VÒNG NGỌC-THẠCH

LE BRACELET DE TURQUOISE

(Cảnh-thơ tiểu thuyết)

(TIẾP THEO)

Pha-bí-Anh mở hộp ra, lấy chiếc vòng đưa lỏng-lẻo lóng-lảnh trước mắt Rốt, đoạn cúi biao tay ra đeo vào. Chiếc vòng bằng vàng màu hoả-ly-ý óm khếch vào da tuyết và hạt ngọc-thạch có mấy hạt ngọc xoàn bao quanh chiếu sáng phóng hinh như cái bông xanh mà có nhân tại xoàn. Nàng hỏi chồng rằng:

— Sao? Minh xem có quý không?

Rốt lẳng-lẳng làm thinh không một lời đáp trả. Chàng hồi tưởng lại số bạc năm trăm ngàn, và sự nhàn lầy làm cơ thể tìm cho ra đó, nên bấy giờ lại bất ngán-ngh, đối với lời hỏi của nàng t ý làm lạc-lạc.

— Minh phải biết rằng tôi không có thể nào biết được, nhưng đã cho rằng chiếc vòng đó làm cho mình được phú quý, thì cũng đủ cho tôi chịu rằng

nó đẹp lắm da!

— Thật vậy, nó đẹp lắm, tôi có thể đoán chắc với mình, bà nó te kia công còn chưa có được một chiếc như vậy nữa da. Tôi đeo đây mặc sức cho máy có mấy bà họ muốn. Mà những lúc nào tôi nhớ lại rằng đó là vật của mình cho tôi, thời tôi lại càng yêu mình nhiều hơn nữa.

Chiều hôm ấy nàng ra về triệu-mến và vui-vẻ với Rốt lắm. Cái rét nạt hớn-hở ấy do sự yêu chuộng vì đã làm cho mình phỉ-nguyên, lại có lẽ vì một sự quá là-lợi với người hành-khách trên xe lúc này mà bấy giờ lương-lâm đường như căng-rực, nên phải đợi ý cho chớ đứng dậm-tầu, mà thật vậy, Rốt nào có biết đâu là dấu, chỉ thấy vợ tươi-cười, tay bắt mặt kẻ thời rất nên ưng dạ lắm.

IV

Rốt được vợ tình tự buổi ấy cho nên sáng ra nó đến tám giờ mấy mới dậy, soạn soạn đi bán-rở. Vừa được mười lăm phút, chợt dưng tưởng tượng

cảnh vui đẹp trong gia-đình thoát khỏi cửa ngoài mở ra, một nười bước vào, mình một đồ nỉ xam, đầu đội nón nỉ đen, bộ tịch thông-don, dường như người quen thuộc lắm.

Người khách đề cập và nơn xuống bàn đoạn nói: Tôi là M. Le Dantec, quan Giám-đốc mới của chủ, đến đây xét tiểu-tử.

Rốt nghe dứt như sét đánh ngang tai ngực nháy dậm-dộp, mà hai chơn thời dường như hùng-rùng-rối, không thể đứng vững nữa. Nhưng chàng cũng ráng xư-nh, chống tay ở cạnh bàn, vừa hỏi-rời vừa đáp lại mấy lời, đoạn nhất khế mời quan Giám-đốc ngồi mà ra về lưp-hợp lắm.

Nhà nước phải tới đi xét A-Sai tới Cu-ri-c, nhưng tôi lựa bia-rở của chủ trước hết là vì nó ở gần Tòa, lại tôi vẫn biết rằng chủ là một người giúp việc chính-chất, chắc rằng tôi xét đây còn là xét cho có chứng-chữ không có gì làm. Vậy trong lúc tôi soạn bộ-đó-rô, chờ cử việc đêm học đi

lột đá xanh mặt, nhưng cũng gương đáp: Tôi xin vâng. Ôi! vì có gì chẳng đã tính rằng tháng mười một thời quan Giám-đốc mới đến mà nay mới có tháng tám đã thấy người lại xét tôi như vậy? Có lẽ người ta đã nghĩ ngại cho chàng chăng? Không, vì tôi nước cho M. Le Dantec đi xét hoặc là A-sai hoặc là Cu-ri-c tùy ý quan Giám-thầu. Bận này hai bồn bán-tang mô-hôi nhỏ giọt, mồ hôi lạnh như đồng, vừa đêm bạc mà vừa hân-loạn. Lúc đêm hết bạc trong tủ rồi thời hai tai lũng-bùng, như người mất trí. Bấy giờ chàng lại tự vấn tâm rằng: vì có báo mà người chẳng xét ở A-sai? Nhưng muốn cho lịnh trí người mới dưng lòng rằng: sợ như vậy là điên-không lắm, mơ-mang lắm. Có một điều là nếu quan Giám-đốc mà thấy được khoản hai trăm ngàn tiền lương tháng tôi của mình khuyê đi, tở ra, mình cứ việc nói rằng mượn trước. Nếu người chẳng lảng-lơng thì bất quá là bị kẻ quỷ-quét út ít chớ có gì. Chỉ như ba trăm ngàn của M. Fauveau

mình không có biên-bút-tích gì vào sổ thời người có làm sao biết được.

Như vậy nên bấy giờ xem Rốt đã vững-vàng đến đến mà xấp giấy lư-chi, còn quan Giám-đốc thời cứ bình những số mà Rốt chỉ cho. Lúc đêm và xét số bạc rồi, M. Le Dantec mới công các khoản lại, cần số tiền thau với số xuất, và lấy làm lạ vì hai bồn không phụ nhau. Người nài quyết rằng lẩn, đoạn công lại một lần nữa, xem kỹ càng mấy khoản đem qua (report) song cũng không thấy sai. Bấy giờ người mới dạy lại nói với Rốt rằng:

— Kỳ quá! sao tôi tính lại mất hết hai trăm ngàn.

— Tôi.....tôi vẫn.....vẫn biết trước nhưng xin ông thứ lỗi cho, vì tôi quên cho ông hay, Tôi có việc cần phải trả tiền gấp lắm, và tôi nghĩ có thể lấy trước hai trăm ngàn tiền lương tháng tôi của tôi mà không có gì là quan-bế.

M. Le Dantec vờn vại, dưng cấp mấy lên, đôi nắt ngó chàng hì ông nháy.

(Còn nữa)

